TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2019/HSST
Ngày: 26/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Thanh Nga**

- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Lê Quốc Minh**

2. Bà **Phạm Thị Chiến**

- *Thư ký phiên toà*: Ông **Đặng Văn Dương** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên toà*: Bà **Nguyễn Thị Bích Yến** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2019; tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2019/HSST ngày 15 tháng 02 năm 2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Thị N; Sinh ngày: 19 tháng 5 năm 1991 tại NX, HT; Nơi ĐKHKTT: Xóm H, xã S, huyện HS, HT; Chỗ ở hiện nay: Xóm 4, xã X, huyện NX, HT; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Duy T (Chết) và bà: Trần Thị D, sinh năm: 1963; Có chồng: Phạm Văn H, sinh năm: 1982 và chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2018 đến nay, có mặt tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh **Nguyễn Hoàng H**, Sinh ngày: 05/7/1986; Địa chỉ: Xóm 13, xã N, huyện NL, NA. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng:* Ông **Đào Trọng L**; Sinh năm: 1949; Địa chỉ: Khối 4, Phường Q, thành phố V, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 15 phút ngày 27/11/2018, tại khu vực trước quán Massage ở số 17 đường M thuộc phường Q, thành phố V, NA; tổ công tác Công an Phường Quang Trung, thành phố Vinh phát hiện, bắt quả tang Lê Thị N bán trái phép 01 gói ma túy (Methamphetamine) khối lượng 0,085 gam cho Nguyễn Hoàng H lấy 500.000 đồng.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập ngày 28/11/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh và Kết luận giám định số 53/KL-PC09 (MT) ngày 01/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: "Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Lê Thị N và Nguyễn Hoàng H gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Lê Thị N và Nguyễn Hoàng H có khối lượng là 0,085g".

Tại Bản cáo trạng số 89/CT-VKS-TPV ngày 15/02/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố Lê Thị N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Thị N khai nhận như sau: Vào khoảng 21 giờ ngày 27/11/2018, Nguyễn Hoàng H gọi điện cho Lê Thị N hỏi mua ma túy dạng đá để về sử dụng. Qua trao đổi, N đồng ý bán và hẹn H đến trước số 17, đường M thuộc phường Q, thành phố V để giao dịch. Sau đó, N đi mua một gói ma túy đá của một người đàn ông tên là S (N không biết rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 500.000 đồng và đi đến điểm hẹn để gặp H. Khi gặp nhau, H đưa cho N số tiền 500.000 đồng. N cầm tiền, đưa lại cho H 01 bao potylen màu trắng. Khi hai bên vừa tiến hành giao nhận xong, thì bị tổ công tác Công an phường Quang Trung, thành phố Vinh phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ của Lê Thị N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu hồng, có số thuê bao 0397192516 và thu giữ trên tay phải của H 01 gói potylen màu trắng, mở ra bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy (Methamphetamine) có khối lượng đúng như Kết luận giám định đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như tại Bản cáo trạng số 89/CT-VKS-HS ngày 15/02/2019 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Lê Thị N từ 24 đến 27 tháng tù.

Ngoài ra, còn đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và xử lý vật chứng là: Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015, Điều 47 BLHS 2015: Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư được dán kín niêm phong; tịch thu sung

quỹ nhà nước: 500.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu hồng thu giữ từ Lê Thị N.

Và tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết, không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hoàng H (BL 46 - 50), người làm chứng ông Đào Trọng L (BL 41 – 45); Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định, vật chứng đã được thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án.

Vì vậy, có đầy đủ cơ sở để khẳng định: hành vi bán trái phép 01 gói ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 0,085 gam cho Nguyễn Hoàng H của bị cáo Lê Thị N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết.

[2.2]. Đây là vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất gây nghiện. Đặc biệt, trong giai đoạn hiện nay, tệ nạn sử dụng ma túy tổng hợp đang có chiều hướng gia tăng và là nguyên nhân gây nên sự gia tăng của nhiều loại tội phạm khác như trộm, cướp, cố ý gây thương tích... nên Đảng và nhà nước đang kiên quyết đấu tranh nhằm đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi cộng đồng xã hội. Bản thân bị cáo đang ở trong độ tuổi lao động nhưng do hám lời nên vẫn liều lĩnh thực hiện hành vi phạm tội tại nơi tập trung đông người, gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần

phải xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 BLHS thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng nhưng xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn nên miễn cho bị cáo.

[2.4]. Trong vụ án này, theo lời khai của Lê Thị N thì có người đàn ông tên là S đã bán ma túy cho N nhưng do N không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Vì vậy, khi nào xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau. Đối với Nguyễn Hoàng H, có hành vi tàng trữ 0,085 gam ma túy (Methamphetamine) để sử dụng, nhưng H lại chưa bị kết án về tội tàng trữ, vận chuyển trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy nên chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an thành phố Vinh đã xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[2.5]. Về xử lý vật chứng: Đối với 0,085 gam ma túy (Methamphetamine) đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được dán kín niêm phong theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015. Còn 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu hồng và số tiền 500.000 đồng là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[3]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Thị N** phạm tội **"Mua bán trái phép chất ma túy".**

*. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Thị N: 2** *(Hai)* năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 28/11/2018.

*. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì thư niêm phong dán kín (một mặt của phong bì có ghi "Vật chứng thu giữ của Lê Thị N").

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu hồng và số tiền 500.000 đồng thu giữ tại Lê Thị N.

(Số vật chứng này hiện có tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vinh và Kho bạc nhà nước tỉnh Nghệ An theo Phiếu nhập kho số NK192 ngày 25/3/2019 và Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước số CT 0000197 ngày 25/01/2019).

*. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo **Lê Thị N** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hoàng H vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- *Bị cáo, những người tham gia tố tụng*
- *VKSND thành phố Vinh*
- *VKSND tỉnh Nghệ An*
- *Công an thành phố Vinh*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An*
- *Chi cục THADS thành phố Vinh*
- *Sở Tư pháp Tỉnh Nghệ An*
- *Lưu HS*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Nga